

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 601

Câu 1: Đề giải quyết nạn đói trước mắt sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân cả nước

- A. “Không một tấc đất bỏ hoang”.
B. “Tăng gia sản xuất”.
C. xây dựng “Quỹ độc lập”.
D. “nhường cơm sẻ áo”.

Câu 2: Đại hội lần thứ VII (7-1935) của Quốc tế Cộng sản đã xác định nhiệm vụ trước mắt của giai cấp công nhân là

- A. chống chủ nghĩa phát xít.
B. chống chủ nghĩa thực dân.
C. chống chế độ phản động thuộc địa.
D. chống chủ nghĩa đế quốc.

Câu 3: Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam (đầu năm 1930) đã nhất trí thống nhất các tổ chức cộng sản thành

- A. An Nam Cộng sản đảng.
B. Đông Dương Cộng sản đảng.
C. Đảng Cộng sản Việt Nam.
D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 4: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa là

- A. Liên Xô.
B. Mi.
C. Hà Lan.
D. Anh.

Câu 5: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7-1936 chủ trương thành lập Mặt trận

- A. Việt Nam độc lập Đồng minh.
B. Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
C. Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
D. Thống nhất dân chủ Đông Dương.

Câu 6: Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 xác định nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Đông Dương là

- A. đánh đổ đế quốc và tay sai.
B. cải cách ruộng đất.
C. chống tư sản và địa chủ.
D. đánh đổ phong kiến.

Câu 7: Từ năm 1952 đến năm 1960, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?

- A. Trì trệ kéo dài.
B. Phát triển nhanh.
C. Khủng hoảng nặng nề.
D. Suy thoái trầm trọng.

Câu 8: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào

- A. thương nghiệp.
B. nông nghiệp.
C. công nghiệp.
D. thủ công nghiệp.

Câu 9: Nội dung nào sau đây là một trong những nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự đa cực được thiết lập.
B. Những đòi hỏi của cuộc sống.
C. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
D. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

Câu 10: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam, giai cấp tư sản bị phân hóa như thế nào?

- A. Tư sản mại bản và tư sản công nghiệp.
B. Tư sản dân tộc và tư sản công nghiệp.
C. Tư sản dân tộc và tư sản thương nghiệp.
D. Tư sản dân tộc và tư sản mại bản.

Câu 11: Tháng 6-1929, tại số nhà 312, phố Khâm Thiên (Hà Nội), đại biểu các tổ chức cơ sở cộng

sản ở Bắc Kỳ họp Đại hội quyết định thành lập

A. Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. Đông Dương Cộng sản đảng.

C. An Nam Cộng sản đảng.

D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 12: Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) đã quyết định vấn đề nào sau đây?

A. Thành lập Ngân hàng Thế giới (WB).

B. Thành lập Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).

C. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

D. Thành lập Cộng đồng kinh tế châu Âu (EEC).

Câu 13: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh

A. Liên Xô và Mỹ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

B. một số tổ chức hợp tác mang tính khu vực đã ra đời.

C. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ.

D. trật tự hai cực Ianta đã sụp đổ hoàn toàn.

Câu 14: Khoảng thời gian từ khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam năm 1945 được gọi là gì?

A. Khoảnh khắc “ngàn cân treo sợi tóc”.

B. Tiền đề cách mạng.

C. Thời cơ “ngàn năm có một”.

D. Tình thế cách mạng.

Câu 15: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 1945-1973?

A. Không phải chi cho ngân sách quốc phòng.

B. Không phải viện trợ cho đồng minh.

C. Vai trò điều tiết hiệu quả của bộ máy nhà nước.

D. Không chạy đua vũ trang với Liên Xô.

Câu 16: Hội nghị nào đánh dấu Đảng Cộng sản Đông Dương đã chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

A. Hội nghị toàn quốc của Đảng (Từ ngày 14 đến ngày 15-8-1945).

B. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (Từ ngày 15 đến ngày 20-4-1945).

C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941).

D. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 (11-1939).

Câu 17: Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

A. Là cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).

B. Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

C. Khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

D. Đưa quần chúng nhân dân bước vào thời kì trực tiếp vận động cứu nước.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

A. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.

B. Tận dụng tốt những nguồn lực từ bên ngoài.

C. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.

D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 19: “Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”. Nguyễn Ái Quốc rút ra kết luận đó sau khi

A. bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản (1920).

B. tham dự Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp (1920).

C. Bản yêu sách của nhân dân An Nam không được chấp nhận (1919).

D. sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pari (1921).

Câu 20: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1936-1939 ở Việt Nam?

- A. Quần chúng được giác ngộ và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng.
- B. Từ phong trào, khối liên minh công nông được hình thành.
- C. Phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức, dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- D. Là một cuộc tập dượt thứ hai, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.

Câu 21: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Pháp tăng cường khủng bố phong trào yêu nước Việt Nam.
- B. Nguyễn Ái Quốc đã về nước và trực tiếp lãnh đạo cách mạng.
- C. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp gay gắt.
- D. Việt Nam chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.

Câu 22: Phương pháp đấu tranh của phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm gì khác so với phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
- B. Đấu tranh nghị trường và đấu tranh ngoại giao.
- C. Biểu tình của nông dân có vũ trang tự vệ.
- D. Công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

Câu 23: Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam đều

- A. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- B. dựa vào lực lượng chính trị quần chúng.
- C. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
- D. sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.

Câu 24: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Dẫn tới sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
- B. Góp phần thúc đẩy xu thế hòa bình ở châu Âu.
- C. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- D. Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- B. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- C. Có phương pháp đấu tranh phù hợp.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 26: Điểm khác nhau cơ bản giữa “Cương lĩnh chính trị” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) so với “Luận cương chính trị” của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10-1930) thể hiện ở việc xác định

- A. đường lối chiến lược cách mạng.
- B. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.
- C. phương pháp đấu tranh.
- D. vai trò lãnh đạo cách mạng.

Câu 27: Điểm giống nhau cơ bản của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5-1941 là gì?

- A. Chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh.
- B. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- C. Đặt nhiệm vụ giải phóng giai cấp lên hàng đầu.
- D. Liên kết công - nông - binh chống phát xít.

Câu 28: Từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, bài học kinh nghiệm nào được xem là yếu tố quyết định để đảm bảo sự thắng lợi của cách mạng nước ta hiện nay?

- A. Đảng phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

- B. Đảng phải linh hoạt kết hợp các hình thức đấu tranh.
 - C. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước lớn và bạn bè quốc tế.
 - D. Tập hợp các lực lượng yêu nước rộng rãi trong mặt trận.
- Câu 29:** Nhận xét nào đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Không mang tính cải lương.
- B. Chỉ mang tính dân tộc.
- C. Chỉ có tính chất dân chủ.
- D. Không mang tính cách mạng.

Câu 30: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.
- B. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên mọi lĩnh vực.
- D. Chi phối được nhiều nước tư bản đồng minh phụ thuộc vào Mỹ.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15
D	A	C	A	C	A	B	B	B	D	B	C	B	C	C
Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20	Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
D	D	B	C	B	B	D	B	B	C	B	B	A	A	D

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NAM**

KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

Môn: LỊCH SỬ – Lớp 12

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 602

Câu 1: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp chú trọng đầu tư vào

- A. ngành chế tạo máy.
- B. công nghiệp hóa chất.
- C. khai thác mỏ.
- D. công nghiệp luyện kim.

Câu 2: Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là

- A. chống bọn phản động.
- B. đánh đổ thế lực tay sai.
- C. chống phong kiến.
- D. giải phóng dân tộc.

Câu 3: Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) đã quyết định vấn đề nào sau đây?

- A. Thành lập Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).
- B. Thành lập Ngân hàng Thế giới (WB).
- C. Thành lập Liên minh châu Âu (EU).
- D. Tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức.

Câu 4: Từ năm 1952 đến năm 1973, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?

- A. Trì trệ.
- B. Phát triển.
- C. Khủng hoảng.
- D. Suy thoái.

Câu 5: Cuối tháng 3-1929, tại số nhà 5D – phố Hàm Long (Hà Nội) đã diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- B. Thành lập chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam.
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Đảng.
- D. Đại hội lần thứ nhất của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Câu 6: Để giải quyết nạn đói mang tính chiến lược lâu dài, biện pháp nào là cơ bản nhất được Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vận dụng sau Cách mạng tháng Tám năm 1945?

A. “Tăng gia sản xuất”.

B. Xây dựng “Quỹ độc lập”.

C. “Nhường cơm sẻ áo”.

D. “Tổ chức quyên góp”.

Câu 7: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam, giai cấp nào trở thành một lực lượng cách mạng to lớn của dân tộc?

A. Tư sản.

B. Tiểu tư sản.

C. Nông dân.

D. Công nhân.

Câu 8: Nội dung nào sau đây là một trong những nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

A. Những đòi hỏi của sản xuất.

B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.

C. Trật tự đa cực được thiết lập.

D. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.

Câu 9: Mục tiêu đấu tranh của cách mạng Đông Dương được xác định trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7-1936 là

A. đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.

B. đánh đổ chủ nghĩa đế quốc - phát xít.

C. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

D. độc lập dân tộc và người cày có ruộng.

Câu 10: Tháng 8-1929, các cán bộ lãnh đạo tiên tiến trong Tổng bộ và Kỳ bộ Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Nam Kỳ đã thành lập

A. An Nam Cộng sản đảng.

B. Đông Dương Cộng sản đảng.

C. Tân Việt cách mạng Đảng.

D. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Câu 11: Khi chủ nghĩa phát xít xuất hiện, Đại hội lần thứ VII (7-1935) của Quốc tế Cộng sản đã có chủ trương gì để tập hợp lực lượng cách mạng thế giới?

A. Thành lập Đảng Cộng sản ở các nước.

B. Thành lập các tổ chức công đoàn.

C. Thành lập mặt trận nhân dân rộng rãi.

D. Kêu gọi vô sản các nước đoàn kết lại.

Câu 12: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là

A. Anh.

B. Hà Lan.

C. Liên Xô.

D. Mĩ.

Câu 13: Thời cơ “ngàn năm có một” của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam được Đảng Cộng sản Đông Dương và Hồ Chí Minh xác định từ khi

A. Liên Xô tuyên chiến với Nhật đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

B. phát xít Nhật đảo chính Pháp đến khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

C. phát xít Nhật đảo chính Pháp đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.

D. Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam.

Câu 14: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố thúc đẩy nền kinh tế Mĩ phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 1945-1973?

A. Không chạy đua vũ trang với Liên Xô.

B. Có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú.

C. Không phải chi cho ngân sách quốc phòng.

D. Không phải viện trợ cho đồng minh.

Câu 15: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

A. Pháp tăng cường khủng bố phong trào yêu nước Việt Nam.

B. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp gay gắt.

C. Nhật tiến hành cuộc đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

D. Việt Nam chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.

Câu 16: “Tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình” là mục tiêu của

A. Tâm Tâm xã.

B. Đảng Tân Việt.

C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 17: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng

1936-1939 ở Việt Nam?

- A. Phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức, dưới sự lãnh đạo của Đảng.
- B. Là một cuộc tập dượt thứ hai, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.
- C. Quần chúng được giác ngộ và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng.
- D. Để lại bài học kinh nghiệm trong việc xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- B. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- C. Nhà nước lãnh đạo và quản lí có hiệu quả.
- D. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.

Câu 19: Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Là cuộc diễn tập thứ hai của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1945).
- B. Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.
- C. Khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- D. Được đánh giá cao trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.

Câu 20: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh

- A. Liên Xô và Mỹ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- B. trật tự hai cực Ianta đã sụp đổ hoàn toàn.
- C. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ.
- D. nhiều nước Đông Nam Á đã giành được độc lập.

Câu 21: Hội nghị nào đánh dấu Đảng Cộng sản Đông Dương đã hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu?

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 (11-1939).
- B. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (Từ ngày 15 đến ngày 20-4-1945).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941).
- D. Hội nghị toàn quốc của Đảng (Từ ngày 14 đến ngày 15-8-1945).

Câu 22: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- B. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.
- C. Sự lãnh đạo của các lực lượng xã hội tiến bộ.
- D. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.

Câu 23: Mục tiêu đấu tranh của phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm gì khác so với phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Đòi tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo và hòa bình.
- B. Tập trung vào nhiệm vụ phản phong.
- C. Đòi giảm sưu, giảm thuế, xóa nợ cho nông dân.
- D. Tập trung vào nhiệm vụ phản đế.

Câu 24: Điểm khác nhau cơ bản giữa “Chương lĩnh chính trị” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) so với “Luận cương chính trị” của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10-1930) thể hiện ở việc xác định

- A. lực lượng tham gia cách mạng.
- B. đường lối chiến lược cách mạng.
- C. phương pháp đấu tranh.
- D. vai trò lãnh đạo cách mạng.

Câu 25: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- B. Góp phần thúc đẩy xu thế đối thoại và hợp tác trên thế giới.
- C. Dẫn tới sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).

D. Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

Câu 26: Điểm mới của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5-1941 so với Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 là gì?

- A. Thành lập mặt trận thống nhất dân tộc rộng rãi chống phát xít.
- B. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, thực hiện giảm tô, giảm thuế.
- C. Đề cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc, chống đế quốc, chống phong kiến.
- D. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương.

Câu 27: Phong trào cách mạng 1930-1931, phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam đều

- A. đấu tranh chống lại kẻ thù của dân tộc.
- B. đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- C. sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang.
- D. tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.

Câu 28: Từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, bài học kinh nghiệm nào được xem là yếu tố quyết định để đảm bảo sự thắng lợi của cách mạng nước ta hiện nay?

- A. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước lớn và bạn bè quốc tế.
- B. Đảng phải linh hoạt kết hợp các hình thức đấu tranh.
- C. Tập hợp các lực lượng yêu nước rộng rãi trong mặt trận.
- D. Đảng phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

Câu 29: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Làm chậm quá trình giành thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.
- B. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên tất cả các lĩnh vực.
- C. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.

Câu 30: Nhận xét nào đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Không mang tính cải lương.
- B. Chỉ có tính chất dân chủ.
- C. Chỉ mang tính dân tộc.
- D. Không mang tính cách mạng.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15
C	D	D	B	B	A	C	A	A	A	C	C	D	B	C
Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20	Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
C	D	C	A	D	C	C	A	A	B	D	A	D	A	A

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH QUẢNG NAM**

KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

Môn: LỊCH SỬ – Lớp 12

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề có 4 trang)

Họ tên : Số báo danh :

Mã đề 603

Câu 1: Nội dung nào sau đây là một trong những nguồn gốc của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật diễn ra từ những năm 40 của thế kỉ XX?

- A. Trật tự hai cực Ianta sụp đổ.
- B. Mĩ thiết lập trật tự đơn cực.
- C. Nhu cầu của con người.
- D. Trật tự đa cực được thiết lập.

Câu 2: Tháng 9-1929, những người giác ngộ cộng sản trong Đảng Tân Việt tuyên bố chính thức thành lập

- A. An Nam Cộng sản đảng.
- B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- C. Đông Dương Cộng sản đảng.
- D. Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 3: Trong chỉ thị "Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta" của Ban Thường vụ Trung

ương Đảng Cộng sản Đông Dương ngày 12-3-1945 đã nhận định kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương là

- A. thực dân Pháp và tay sai.
- B. phát xít Nhật và tay sai.
- C. thực dân Pháp.
- D. phát xít Nhật.

Câu 4: Nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cách mạng Đông Dương được xác định trong Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7-1936 là

- A. đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng.
- B. chống phát xít, chống chiến tranh, giành độc lập cho dân tộc.
- C. đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến, giành độc lập dân tộc.
- D. chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.

Câu 5: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp tập trung đầu tư vào

- A. công nghiệp hóa chất.
- B. đồn điền cao su.
- C. ngành chế tạo máy.
- D. công nghiệp luyện kim.

Câu 6: Từ năm 1960 đến năm 1973, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?

- A. Trì trệ kéo dài.
- B. Khủng hoảng nặng nề.
- C. Phát triển “thần kì”.
- D. Suy thoái trầm trọng.

Câu 7: Trong khoảng thời gian từ năm 1950 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia có chính sách ủng hộ phong trào cách mạng thế giới là

- A. Liên Xô.
- B. Mĩ.
- C. Hà Lan.
- D. Anh.

Câu 8: Một trong những nội dung của Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) là

- A. thông qua Luận cương chính trị do Trần Phú soạn thảo.
- B. thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt.
- C. quyết định đổi tên Đảng thành Đảng Cộng Sản Đông Dương.
- D. bầu Ban Chấp hành Trung ương do Trần Phú làm Tổng Bí thư.

Câu 9: Để khắc phục tình trạng khó khăn về tài chính sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã vận động

- A. “nhường cơm sẻ áo”.
- B. xây dựng “Quỹ độc lập”.
- C. “Không một tấc đất bỏ hoang”.
- D. “Tăng gia sản xuất”.

Câu 10: Hội nghị Ianta (tháng 2-1945) đã quyết định vấn đề nào sau đây?

- A. Thành lập Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF).
- B. Thành lập Liên minh châu Âu (EU).
- C. Thành lập Ngân hàng Thế giới (WB).
- D. Thành lập tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 11: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Việt Nam, giai cấp nào vươn lên thành giai cấp lãnh đạo cách mạng?

- A. Nông dân.
- B. Công nhân.
- C. Địa chủ.
- D. Tư sản dân tộc.

Câu 12: Trong năm 1936, Chính phủ Mặt trận nhân dân nước nào dưới đây đã thắng cử vào nghị viện và lên cầm quyền?

- A. Nước Pháp.
- B. Nước Đức.
- C. Nước Anh.
- D. Nước Mĩ.

Câu 13: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1936-1939 ở Việt Nam?

- A. Được đánh giá cao trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.
- B. Quần chúng được giác ngộ và trở thành lực lượng chính trị hùng hậu của cách mạng.
- C. Là một cuộc tập dượt thứ hai, chuẩn bị cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám sau này.
- D. Phong trào quần chúng rộng lớn, có tổ chức, dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Câu 14: Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Pháp tăng cường khủng bố phong trào yêu nước Việt Nam.
- B. Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp gay gắt.
- C. Việt Nam chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.
- D. Chủ nghĩa phát xít lên cầm quyền và chuẩn bị chiến tranh.

Câu 15: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập năm 1967 trong bối cảnh

- A. Liên Xô và Mỹ đã tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- B. khối thị trường chung châu Âu đang có nhiều khởi sắc.
- C. trật tự hai cực Ianta đã sụp đổ hoàn toàn.
- D. Việt Nam đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 16: Nội dung nào **không** phải là ý nghĩa lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Được đánh giá cao trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.
- B. Khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.
- C. Để lại nhiều bài học về lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai, hợp pháp.
- D. Hình thành khối liên minh công nông, công nhân và nông dân đoàn kết đấu tranh.

Câu 17: Hội nghị nào của Ban thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đã quyết định thống nhất các lực lượng vũ trang ở Việt Nam?

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941).
- B. Hội nghị toàn quốc của Đảng (Từ ngày 14 đến ngày 15-8-1945).
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 (11-1939).
- D. Hội nghị Quân sự cách mạng Bắc Kỳ (Từ ngày 15 đến ngày 20-4-1945).

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố thúc đẩy nền kinh tế Mỹ phát triển mạnh mẽ trong giai đoạn 1945-1973?

- A. Không chạy đua vũ trang với Liên Xô.
- B. Không phải viện trợ cho đồng minh.
- C. Không phải chi cho ngân sách quốc phòng.
- D. Có nguồn nhân lực dồi dào, chất lượng cao.

Câu 19: Đảng Cộng sản Đông Dương xác định thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

- A. quân Đồng minh vào Việt Nam giải giáp quân đội Nhật.
- B. Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.
- C. phát xít Nhật đầu hàng phe Đồng minh không điều kiện.
- D. Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống nước Nhật.

Câu 20: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến sự phát triển của kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1952-1973?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú, trữ lượng lớn.
- B. Tận dụng được nguyên liệu từ các thuộc địa.
- C. Không bị Chiến tranh thế giới thứ hai tàn phá.
- D. Chi phí ngân sách cho quốc phòng thấp.

Câu 21: “Tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết, tranh đấu để đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và tay sai để tự cứu lấy mình” là mục tiêu của

- A. Việt Nam Quốc dân đảng.
- B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Đảng Tân Việt.
- D. Tâm Tâm xã.

Câu 22: Phong trào cách mạng 1930-1931 và phong trào dân chủ 1936-1939 ở Việt Nam giống nhau về

- A. nhiệm vụ chiến lược.
- B. mục tiêu trước mắt.
- C. hoàn cảnh lịch sử.
- D. hình thức đấu tranh.

Câu 23: Điểm khác nhau cơ bản giữa “Cương lĩnh chính trị” đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) so với “Luận cương chính trị” của Đảng Cộng sản Đông Dương (tháng 10-1930) thể hiện ở việc xác định

- A. nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng.
- B. phương pháp đấu tranh.
- C. vai trò lãnh đạo cách mạng.
- D. đường lối chiến lược cách mạng.

Câu 24: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và

Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- B. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
- C. Tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.
- D. Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

Câu 25: Nội dung nào sau đây là một trong những yếu tố dẫn đến thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Nhận được viện trợ của các nước Đông Dương.
- B. Quần chúng nhân dân tham gia đông đảo.
- C. Nhận được viện trợ của tất cả các nước châu Âu.
- D. Có sự viện trợ của tất cả các nước Mỹ Latinh.

Câu 26: Điểm giống nhau cơ bản giữa phong trào dân chủ 1936-1939 và phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam là những phong trào

- A. do Đảng Cộng sản lãnh đạo để tiến tới Tổng khởi nghĩa sau này.
- B. có sức ảnh hưởng lớn và được quốc tế đánh giá cao nhất.
- C. công khai và buộc chính quyền thực dân nhượng bộ.
- D. rộng lớn thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia.

Câu 27: Điểm giống nhau cơ bản của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11-1939 và Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5-1941 là gì?

- A. Liên kết công - nông - binh chống phát xít.
- B. Chống chủ nghĩa phát xít, chống chiến tranh.
- C. Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu.
- D. Đặt nhiệm vụ giải phóng giai cấp lên hàng đầu.

Câu 28: Nhận xét nào đúng về phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

- A. Chỉ mang tính dân tộc.
- B. Không mang tính cách mạng.
- C. Chỉ có tính chất dân chủ.
- D. Không mang tính cải lương.

Câu 29: Trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000, Mỹ đạt được kết quả nào dưới đây?

- A. Góp phần làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.
- B. Duy trì sự tồn tại và hoạt động của tất cả các tổ chức quân sự.
- C. Duy trì vị trí cường quốc số một thế giới trên tất cả các lĩnh vực.
- D. Trực tiếp xóa bỏ hoàn toàn chế độ phân biệt chủng tộc.

Câu 30: Từ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, bài học kinh nghiệm nào được xem là yếu tố quyết định để đảm bảo sự thắng lợi của cách mạng nước ta hiện nay?

- A. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước lớn và bạn bè quốc tế.
- B. Tập hợp các lực lượng yêu nước rộng rãi trong mặt trận.
- C. Đảng phải linh hoạt kết hợp các hình thức đấu tranh.
- D. Đảng phải có đường lối lãnh đạo đúng đắn.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14	Câu 15
C	B	D	D	B	C	A	B	B	D	B	A	A	D	B
Câu 16	Câu 17	Câu 18	Câu 19	Câu 20	Câu 21	Câu 22	Câu 23	Câu 24	Câu 25	Câu 26	Câu 27	Câu 28	Câu 29	Câu 30
C	D	D	A	D	B	A	A	C	B	A	C	D	A	D